

Số: 02/ĐA-UBND

Hưng Mỹ, ngày 12 tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HƯNG MỸ**

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố. Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Thông báo kết luận số 704-TB/TU, ngày 13/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;
- Căn cứ Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;
- Công văn số 7642/UBND-NC ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;
- Công văn số 3404/SNV-XDCQ&CCHC ngày 26/5/2026 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc cung cấp số liệu thực hiện sắp xếp ấp;
- Căn cứ Kết luận số 108-TB/ĐU, ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc thực hiện sắp xếp ấp trên địa bàn xã Hưng Mỹ.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP

Thực hiện Kết luận 34-KL/TW của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; nhằm bảo đảm việc triển khai được thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong cả nước, phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng ấp trên địa bàn xã tăng lên; một số ấp có quy mô nhỏ, phân tán, chưa bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định về tổ chức, hoạt động của ấp. Việc rà soát, xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại ấp nhằm:

- Tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở;
- Phù hợp mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay;
- Tạo thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt cộng đồng và tiếp cận các hoạt động quản lý nhà nước;
- Bảo đảm phù hợp điều kiện thực tiễn địa phương, đặc điểm dân cư, điều kiện giao thông, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán;
- Góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Việc sắp xếp, tổ chức lại ấp phải bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội; phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; bảo đảm phù hợp thực tiễn địa phương và định hướng, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

II. HIỆN TRẠNG ẤP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HƯNG MỸ

1. Khái quát chung

- Diện tích tự nhiên của xã: 98.65 km².
- Dân số: 8.517 hộ; 39.139 nhân khẩu.
- Tổng số ấp hiện có: 20 ấp.

(Số liệu về diện tích tự nhiên, quy mô dân số tính đến thời điểm ngày 30/5/2026)

2. Hiện trạng ấp trên địa bàn xã

Tổng số ấp trên địa bàn xã: 20 ấp. Trong đó:

2.1. Các ấp có quy mô hộ gia đình thuộc diện sắp xếp theo quy định (ấp: 400 hộ; nhóm 550 hộ).

STT	Tên ấp	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề
		Số hộ	Nhân khẩu			
1	Vịnh Góc	347	1.731	5.05		Bùng Bình, Rau Dừa B

2	Bùng Binh	288	1.463	4.09		Rau Dừa B, Vịnh Gốc
3	Cái Bát	290	1.300	4.3		Thị tường A, Rau Dừa B, Lợi Đông, Thị Tường, Thị Tường B
4	Rau Dừa C	344	1.468	3.6		Kinh Tư, Lợi Đông, Rau Dừa B, Hoàng Lân, Tân Tạo
5	Lợi Đông	349	1.510	4.3		Kinh Tư, Rau Dừa C, Cái Bát, Rau Dừa B
6	Kinh Tư	317	1.473	3.91		Thị Tường, Lợi Đông, Đông Hưng, Láng Tượng, Giải Phóng
7	Láng Tượng	386	1.717	4.13		Giải Phóng, Kinh Tư, Đông Hưng
8	Giải Phóng	364	1.627	3.87		Thị Tường, Kinh Tư, Láng Tượng
9	Công Nghiệp	304	1.398	4.09		Tân Tạo, Ông Khâm, Rạch Dục
10	Rạch Dục	391	1.762	4.23		Tân Tạo, Rạch Dục
11	Ông Khâm	239	1.006	2.84		Hoàng Lân, Tân Tạo, Công Nghiệp
12	Tân Tạo	314	1.473	3.74		Rau Dừa C, Hoàng Lân, Ông Khâm, Công Nghiệp, Rạch Dục
Tổng cộng:		3.933	17.928	48.15		

2.2. Các ấp không thuộc khoản 2.1 nêu trên nhưng vẫn được địa phương có nhu cầu thực hiện sắp xếp, tổ chức lại:

STT	Tên ấp	Dân số			
-----	--------	--------	--	--	--

		Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề
1	Rau Dừa B	740	3.562	8.01		Bùng Bình, Vĩnh Gốc, Lý Ấn
2	Đông Hưng	552	2.333	4.51		Láng Trượng, Kinh Tư, Lợi Đông, Hoàng Lân
Tổng cộng:		1.292	5.895	12.52		

2.3. Các ấp đảm bảo tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định:

STT	Tên ấp/khóm	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Yếu tố đặc thù	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp, nhóm liền kề
		Số hộ	Nhân khẩu			
1	Ấp Lý Ấn	730	3.448	6.2		Rau Dừa B, Thị Trượng, Rau Dừa
2	Ấp Thị Trượng A	608	2.798	5.04		Lý Ấn, Rau Dừa, Thị Trượng B, Cái Bát, Rau Dừa
3	Ấp Rau Dừa	569	2.655	7.7		Lý Ấn, Thị Trượng A, Thị Trượng B
4	Ấp Thị Trượng	470	2.232	6.64		Thị Trượng B, Cái Bát, Kinh Tư, Giải Phóng
5	Ấp Thị Trượng B	491	2.217	7.57		Rau Dừa, Thị Trượng A, Cái Bát, Thị Trượng A

6	Ấp Hoàng Lân	424	1.966	4.83		Đông Hưng, Rau Dừa C, Tân Tạo, Ông Khâm
Tổng cộng:		3.292	15.316	37.98		

2.4. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp: 52 người.

- Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp: 132 người.

- Đánh giá khái quát tình hình hoạt động của hệ thống chính trị ở ấp: Thời gian qua, hệ thống chính trị tại các ấp trên địa bàn xã Hưng Mỹ luôn giữ vững sự ổn định, vận hành hiệu quả và phát huy tốt vai trò là cầu nối vững chắc giữa Đảng ủy, chính quyền địa phương với Nhân dân; tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại cơ sở.

+ Các chi bộ ấp duy trì nghiêm túc nền nếp sinh hoạt định kỳ; kịp thời quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng được nâng lên rõ rệt; nội bộ luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, thống nhất.

+ Ban nhân dân ấp, Ban công tác Mặt trận cùng các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh) thực hiện đúng chức năng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và các phong trào thi đua yêu nước được triển khai đồng bộ, đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả thiết thực.

+ Đội ngũ cán bộ ấp đa số có tinh thần trách nhiệm cao, tác phong sâu sát, gần gũi Nhân dân; chủ động, tích cực tham gia giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở. Công tác phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ngày càng chặt chẽ; Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

- Các khó khăn, bất cập trong tổ chức quản lý hiện nay. Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của hệ thống chính trị ở một số ấp vẫn còn những mặt hạn chế nhất định: Chất lượng sinh hoạt chi bộ tại một số thời điểm chưa thực sự phong phú, chuyên sâu. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng có lúc còn mang tính hình thức, chung chung, chưa khơi dậy tối đa tiềm năng trong Nhân dân.

+ Năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ ấp chưa đồng đều; việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân có lúc, có nơi chưa thực sự chủ động, kịp thời.

+ Hoạt động của một vài tổ chức đoàn thể chưa có nhiều đổi mới, đột phá; tỷ lệ tập hợp, thu hút đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt còn thấp.

III. ĐỀ ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ẤP

1. Nguyên tắc xây dựng Đề án

- Bám sát chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy và các quy định hiện hành có liên quan;

- Bảo đảm chặt chẽ, khả thi, ổn định, thuận lợi cho Nhân dân và hoạt động quản lý nhà nước ở cơ sở;

- Xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, điều kiện giao thông, đặc điểm dân cư, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và yêu cầu tổ chức cộng đồng dân cư;

- Khuyến khích nghiên cứu Đề án ổn định lâu dài, hạn chế điều chỉnh nhiều lần trong thời gian ngắn.

2. Kết quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại ấp (Từ 20 ấp thành 15 ấp mới)

Các ấp hình thành sau khi sắp xếp, tổ chức lại theo các tiêu chí sau đây:

TT	Tên ấp sắp xếp	Nội dung sắp xếp	Kết quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại						Ghi chú
			Tên ấp mới	Dân số		Diện tích tự nhiên (km ²)	Vị trí địa lý, ranh giới với các ấp liền kề	Nơi đặt trụ sở	
				Số hộ	Nhân khẩu				
1	- Ấp Ông Khâm - Ấp Công Nghiệp	Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Ông Khâm (239 hộ, 1006 khẩu, diện tích 2.84 km ²); Công Nghiệp (304 hộ, 1398 khẩu, 4.09 km ²)	Ông Khâm	543	2.404	6.93	Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Tân Hưng Đông; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc ấp Tân Tạo	Nhà văn hóa ấp Ông Khâm (cũ)	
2	- Ấp Rạch Dước - Ấp Tân Tạo	Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Rạch Dước (391 hộ, 1762 khẩu, diện tích 4.23 km ²); Tân	Rạch Dước	705	3.235	7.97	Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Hoàng Lâm; phía Nam giáp ấp Ông	Nhà văn hóa ấp Rạch Dước (cũ)	

		<i>Tạo (314 hộ, 1473 khẩu, 3.74 km²)</i>					<i>Khâm; Phía Bắc giáp xã Tân Hưng</i>		
3	- Ấp Vĩnh Gốc - Ấp Bùng Binh	<i>Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Vĩnh Gốc (347 hộ, 1731 khẩu, diện tích 5.05 km²); Bùng Binh (288 hộ, 1463 khẩu, 4.09 km²)</i>	<i>Vĩnh Gốc</i>	635	3.194	9.14	<i>Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Rau Dừa B; phía Nam giáp xã Tân Hưng; Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân</i>	<i>Nhà văn hóa ấp Vĩnh Gốc (cũ)</i>	
4	- Ấp Rau Dừa B	<i>Tách một phần dân số, diện tích ấp Rau Dừa B sang ấp Rau Dừa C (91 hộ, 448 khẩu, diện tích 2.1 km²), còn lại (649 hộ, 3114 khẩu, diện tích 5.91 km²)</i>	<i>Rau Dừa B</i>	649	3.114	5.91	<i>Phía Đông giáp ấp Vĩnh Gốc; phía Tây giáp ấp Thị Tường A, ấp Cái Bát; phía Nam giáp ấp Rau Dừa C; Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân, ấp Lý Ấn</i>	<i>Nhà văn hóa ấp Rau Dừa B (cũ)</i>	
5	- Ấp Rau Dừa B - Ấp Rau Dừa C	<i>Điều chỉnh một phần dân số, diện tích ấp Rau dừa B (91 hộ, 448 khẩu, diện tích 2.1 km²), Rau Dừa C (344 hộ, 1468 khẩu, diện tích 3.6 km²)</i>	<i>Rau Dừa C</i>	435	1.916	5.7	<i>Phía Đông giáp xã Tân Hưng; phía Tây giáp ấp Hòa Mỹ, ấp Cái Bát; phía Nam giáp ấp Hoàng Lân, ấp Rạch Dược; Phía Bắc</i>	<i>Nhà văn hóa ấp Rau Dừa C (cũ)</i>	

							giáp ấp Rau Dừa B		
6	- Ấp Lợi Đông - Ấp Cái Bát	Điều chỉnh một phần dân số, diện tích ấp Lợi Đông (124 hộ, 543 khẩu, diện tích 2.1 km ²) Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp Cái Bát (290 hộ, 1300 khẩu, diện tích 4.3 km ²)	Cái Bát	414	1.843	6.4	Phía Đông giáp ấp Rau Dừa C; phía Tây giáp ấp Thị Tường B, Thị Tường; phía Nam giáp ấp Hòa Mỹ; Phía Bắc giáp ấp Thị Tường A	Nhà văn hóa ấp Lợi Đông (cũ)	
7	- Ấp Lợi Đông - Ấp Kinh Tư	Điều chỉnh một phần dân số, diện tích ấp Lợi Đông (225 hộ, 967 khẩu, diện tích 2.2 km ²) Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp Kinh Tư (317 hộ, 1473 khẩu, diện tích 3.91 km ²)	Hòa Mỹ	542	2.440	6.11	Phía Đông giáp ấp Rau Dừa C; phía Tây giáp ấp Thị Tường; phía Nam giáp ấp Giải Phóng, ấp Tân Hưng Đông; Phía Bắc giáp ấp Cái Bát	Nhà văn hóa ấp đặt tại Trụ sở UBND xã Hòa Mỹ cũ	
8	- Ấp Láng Tượng - Ấp Đông Hưng	Điều chỉnh một phần dân số, diện tích ấp Láng Tượng (210 hộ, 928 khẩu, diện tích 1.92 km ²) Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp Đông	Tân Hưng Đông	762	3.261	6.43	Phía Đông giáp ấp Hoàng Lân; phía Tây giáp ấp Giải Phóng; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc giáp ấp Hòa Mỹ	Nhà văn hóa ấp Đông Hưng (cũ)	

		<i>Hưng (552 hộ, 2333 khẩu, diện tích 4.51 km²)</i>							
9	- Ấp Láng Tượng - Ấp Giải Phóng	<i>Điều chỉnh một phần dân số, diện tích ấp Láng Tượng (176 hộ, 789 khẩu, diện tích 2.21 km²) Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp Giải Phóng (364 hộ, 1627 khẩu, diện tích 3.87 km²)</i>	<i>Giải Phóng</i>	<i>540</i>	<i>2.416</i>	<i>6.08</i>	<i>Phía Đông giáp ấp Đông Hưng; phía Tây giáp xã Phú Mỹ; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc giáp ấp Thị Tường, ấp Hòa Mỹ</i>	<i>Nhà văn hóa ấp Giải Phóng (cũ)</i>	
10	<i>Ấp Lý Án</i>	<i>Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Lý Án (730 hộ, 3448 khẩu, diện tích 6.2 km²)</i>	<i>Lý Án</i>	<i>730</i>	<i>3.448</i>	<i>6.2</i>	<i>Phía Đông giáp ấp Rau Dừa B; phía Tây giáp ấp Rau Dừa, ấp Thị Tường B; phía Nam giáp ấp Thị Tường A; Phía Bắc giáp xã Lương Thế Trân</i>	<i>Nhà văn hóa ấp Lý Án (cũ)</i>	
11	<i>Ấp Thị Tường A</i>	<i>Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Thị Tường A (608 hộ, 2798 khẩu, diện tích 5.04 km²)</i>	<i>Thị Tường A</i>	<i>608</i>	<i>2.798</i>	<i>5.04</i>	<i>Phía Đông giáp ấp Rau Dừa B; phía Tây giáp ấp Rau Dừa, ấp Thị Tường B; phía Nam giáp ấp Cái</i>	<i>Xây dựng trụ sở mới tại ấp Thị Tường A</i>	

							Bát; Phía Bắc giáp ấp Lý Ấn		
12	Ấp Rau Dừa	Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Rau Dừa (569 hộ, 2655 khẩu, diện tích 7.7 km ²)	Rau Dừa	569	2.655	7.7	Phía Đông giáp ấp Lý Ấn, ấp Thị Tường A; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Thị Tường B, ấp Thị Tường A; Phía Bắc giáp xã Trần Văn Thời	Nhà văn hóa ấp Rau Dừa (cũ)	
13	Ấp Thị Tường B	Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Thị Tường B (491 hộ, 2217 khẩu, diện tích 7.57 km ²)	Thị Tường B	491	2.217	7.57	Phía Đông giáp ấp Thị Tường A, ấp Cái Bát; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Thị Tường; Phía Bắc giáp ấp Rau Dừa	Nhà văn hóa ấp Thị Tường B (cũ)	
14	Ấp Thị Tường	Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Thị Tường (470 hộ, 2.232 khẩu, diện tích 6.64 km ²)	Thị Tường	470	2.232	6.64	Phía Đông giáp ấp cái bát, ấp Hòa Mỹ; phía Tây giáp xã Trần Văn Thời; phía Nam giáp ấp Giải Phóng; Phía Bắc giáp ấp	Nhà văn hóa ấp Thị Tường (cũ)	

							Thị Trường B		
15	Ấp Hoàng Lâm	Sắp xếp toàn bộ dân số, diện tích ấp: Hoàng Lâm (424 hộ, 1966 khẩu, diện tích 4.83 km ²)	Hoàng Lâm	424	1.966	4.83	Phía Đông giáp ấp Tân tạo, ấp Ông Khâm; phía Tây giáp ấp Tân Hưng Đông; phía Nam giáp xã Cái Nước; Phía Bắc giáp ấp Rau Dừa C	Nhà văn hóa ấp Hoàng Lâm (cũ)	
Tổng số: 15				8.517	39.112	98.65			

3. Ấp có yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán hoặc điều kiện tổ chức cộng đồng dân cư không thể thực hiện sắp xếp

Nhìn chung trên địa bàn thuận tiện, phù hợp cho việc sáp nhập theo yêu cầu. Không có trường hợp đặc thù về vị trí địa lý, địa hình, phong tục tập quán hay điều kiện cộng đồng mà không thể sắp xếp.

4. Đánh giá tác động sau sắp xếp

a) Thuận lợi

Việc sắp xếp, tổ chức lại ấp góp phần tinh gọn đầu mối, giảm số lượng đơn vị hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước tại địa phương. Sau sắp xếp, việc triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân được thực hiện đồng bộ, thống nhất và hiệu quả hơn.

Công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được tập trung, hạn chế chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ. Việc bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp còn tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức sinh hoạt cộng đồng dân cư, tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, trụ sở sinh hoạt cộng đồng; góp phần thực hiện tốt chương trình cải cách hành chính, xây dựng chính quyền cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Khó khăn

Sau sắp xếp, một số ấp có địa bàn rộng, giao thông còn khó khăn ảnh hưởng đến việc đi lại, tổ chức hội họp và triển khai nhiệm vụ tại cơ sở. Một số người dân còn tâm lý gắn bó với tên gọi truyền thống của ấp cũ nên bước đầu có tâm tư, băn khoăn khi thực hiện sắp xếp.

Ngoài ra, việc bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp có phát sinh số lượng dôi dư, nghỉ thôi việc.

c) Đánh giá khả năng ổn định lâu dài sau sắp xếp

Nhìn chung, việc sắp xếp, tổ chức lại ấp phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đáp ứng yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức bộ máy từng bước được kiện toàn ổn định; Nhân dân cơ bản đồng thuận, thống nhất cao với chủ trương thực hiện.

Trong thời gian tới, cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bố trí đội ngũ cán bộ phù hợp nhằm bảo đảm các ấp. Sau sắp xếp hoạt động ổn định, lâu dài, phát huy hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân.

IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC CỦA ẤP VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI.

1. Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức ấp mới hình thành sau khi sắp xếp, tổ chức lại

- Dự kiến số lượng ấp sau sắp xếp: Còn 15 ấp.
- Đề án tổ chức hoạt động: Sau khi đề án được phê duyệt, sẽ tiến hành hoàn thiện hệ thống, cơ sở pháp lý, phân công nhiệm vụ thông suốt, không gây phiền hà cho lợi ích của người dân và sự điều hành của địa phương.
- Dự kiến nơi sinh hoạt cộng đồng: Sử dụng các trụ sở ấp dôi dư làm nơi sinh hoạt cộng đồng. Trên cơ sở vật chất sẵn có, chọn 01 trụ sở phù hợp nhất (thuận tiện giao thông, cơ sở vật chất đảm bảo) làm nơi đặt trụ sở chính để người dân tiện liên hệ.

2. Đề án sắp xếp, kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động tại các ấp hình thành sau khi sắp xếp, tổ chức lại

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã bố trí giữ các chức danh ở ấp:
 - + Bí thư chi bộ: 0 người.
 - + Trưởng ấp: 01 người.
 - + Trưởng ban Công tác Mặt trận: 0 người.
 - + Bí thư chi bộ kiêm trưởng ấp: 0 người.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp được bố trí lại sau khi sắp xếp, tổ chức lại ấp:

+ Bí thư chi bộ: 15 người.

+ Trưởng ấp: 15 người.

+ Trưởng ban Công tác Mặt trận: 15 người.

- Tổng số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp được bố trí lại sau khi sắp xếp, tổ chức lại ấp: 45 người.

3. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp đôi dư sau khi sắp xếp, tổ chức ấp:

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở ấp trên địa bàn xã hiện có là 52 người. Qua rà soát và đánh giá phân loại, có 25 đồng chí bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định và có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác; đối với 27 trường hợp còn lại do không đủ tiêu chuẩn đã chủ động viết đơn tự nguyện xin nghỉ việc để hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ theo quy định hiện hành.

Trong đó:

- Bí thư chi bộ: 03 người.

- Trưởng ấp: 12 người.

- Trưởng ban Công tác Mặt trận: 09 người.

- Bí thư chi bộ kiêm trưởng ấp: 02 người.

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận: 01 người.

- Dự kiến tổng kinh phí chi trả chế độ sau khi nghỉ việc: 5,2 tỷ đồng.

4. Đề án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của ấp sau khi sắp xếp và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của ấp cũ trước đây đã thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại

Sau khi sắp xếp, từ 20 trụ sở cũ sẽ tập trung chọn 15 trụ sở có vị trí thuận lợi, đất do Nhà nước quản lý để làm trụ sở chính cho 15 ấp mới. Toàn bộ tài sản công của 20 ấp cũ sẽ được thống kê và điều chuyển về 15 ấp mới phục vụ công việc. Đối với 06 trụ sở đôi dư: Tiếp tục trưng dụng để làm điểm sinh hoạt cộng đồng cụm dân cư hoặc hoàn trả mặt bằng cho hộ dân theo quy định.

V. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI

1. Thuận lợi

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước trong thời gian tới.

Nâng cao hiệu quả hệ thống chính trị cơ sở, phát huy tính cố kết trong sinh hoạt cộng đồng.

Bộ máy nhân sự được tinh gọn, chất lượng cán bộ ngày càng nâng lên thông qua rà soát và đánh giá bố trí mới.

Đổi tên các ấp theo địa danh giúp giữ vững nét truyền thống tốt đẹp, vốn có của từng địa phương, tạo sự gắn bó với người dân.

2. Khó khăn

Giai đoạn đầu người dân sẽ không tránh khỏi ngỡ ngàng khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan do cần thay đổi thông tin trên VNeID cho phù hợp.

Mối gắn kết cộng đồng truyền thống ở khía cạnh nào đó bị gián đoạn trong thời gian đầu, sinh hoạt của người dân gặp không ít khó khăn.

Đơn vị mới rộng gây khó khăn bước đầu cho người dân di chuyển liên hệ giải quyết thủ tục.

Cơ sở vật chất hiện tại chỉ đảm bảo ở mức tương đối; nhiều trụ sở xuống cấp, diện tích nhỏ hẹp.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc tại cơ sở, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động hành chính tại địa phương trong tình hình mới, kính kiến nghị cấp trên xem xét, giải quyết một số nội dung sau:

1. Kính đề nghị Thường trực Đảng ủy tăng cường công tác chỉ đạo các ngành Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại ấp.

2. Quan tâm chỉ đạo làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân tại các địa bàn chịu tác động; kịp thời định hướng dư luận, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, không để tạo thành điểm nóng tại địa phương.

3. Kiến nghị Ban Thường vụ Đảng ủy có chủ trương, chỉ đạo UBND xã rà soát, đề xuất cấp trên xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở ấp đôi dư sau khi sắp xếp.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã Hưng Mỹ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Phòng VH - XH;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Bùi Hùng Liệt